

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 202/2023/HS-ST

Ngày: 15-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như B
Ông Trần Xuân Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số 33/TB - TA ngày 11/12/2023 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Nguyễn Hoài L, sinh năm 1988, tại Hà Nội; ĐKTT: Tổ X, phường TL, quận TH, thành phố HN: Nơi cư trú: Số xx/xx phố TL, phường TL, quận TH, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tiến Th (đã chết) và bà Phùng Thị Th1; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 394 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 28/7/2023 và lý lịch do địa phương cung cấp, bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 142/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2022; Nhân thân không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 19/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội (có mặt).

2.Họ và tên: Trần Thanh B, sinh năm 1991, tại Hà Nội; ĐKTT: Tổ X, phường TL, quận TH, thành phố HN: Nơi cư trú: Số xx/xx phố TL, phường TL, quận TH, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12;

giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Mạnh H và bà Hoàng Kim Nh; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 396 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 28/7/2023 và lý lịch do địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhân thân không có tiền án, tiền sự:

Bị cáo bị bắt từ ngày 19/7/2023 đến ngày 28/7/2023, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3.Họ và tên: Bùi Văn C, sinh năm 1988, tại Hà Nội; ĐKTT: tổ x, phường PD, quận NTL, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn B1 và bà Nguyễn Thị Đ; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 393 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 28/7/2023 và lý lịch do địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhân thân có 01 tiền án và 03 tiền sự:

- Bản án số 275/2008/HSST ngày 23/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp tài sản.

-Quyết định số 621 ngày 28/02/2017 của Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Quyết định số 1666 ngày 23/9/2017 của Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Quyết định số 65 ngày 29/12/2017 của Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt từ ngày 19/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/7/2023, Nguyễn Hoài L và Trần Thanh B cùng rủ nhau mua ma túy về sử dụng. B gọi và hỏi mua của Bùi Văn C 1.000.000 đồng ma túy “đá”. C nói chỉ còn 600.000 đồng ma túy “đá”. L và B đồng ý mua. C nói với B đến khu vực Ao Đình, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để lấy ma túy. Sau khi thỏa thuận xong, L dùng xe máy chở B đến địa chỉ đã hẹn với C để mua ma túy. Đến nơi, L ngồi trên xe, B đi xuống gặp C và nhận từ C 01 cóng thủy tinh bên trong chứa ma túy, rồi lên xe để L chở về nhà. Trên đường đi, B đưa chiếc cóng chứa ma túy cho L xem và nói “Chỗ này hết 600.000 đồng anh ạ”. Cả hai hiểu ý là sẽ chia nhau số tiền mua ma túy. B sử dụng tài khoản của B mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chuyển trả C 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng tiền mua ma túy vào tài khoản của C mở tại

Ngân hàng Quân Đội. Trên đường về, cả hai thống nhất về nhà của L tại số 10A ngách 69/70 phố Tứ Liên, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội để cùng sử dụng ma túy. L chuẩn bị bộ dụng cụ để sử dụng ma túy bằng cách: L lấy một chai nhựa bên trong có một ít nước, rồi dùng bật lửa hơi nóng coóng chứa ma túy đá rồi cắm vào nắp chai nhựa tạo ra 02 lỗ nhỏ. L tiếp tục lấy một chiếc ống hút có sẵn trong phòng rồi dùng kéo cắt vát một đầu, sau đó cắm chiếc coóng và chiếc ống hút vào 02 lỗ nhỏ trên nắp chai nhựa. Sau khi chuẩn bị xong bộ dụng cụ sử dụng ma túy, L dùng bật lửa hơi nóng coóng thủy tinh bên trong có ma túy đá, tạo ra khói vào chai nhựa rồi đưa cho B hút trước, B hút xong đến lượt L hút. Mỗi người hút được khoảng 2-3 hơi thì hết ma túy.

Ngay sau đó, B gọi điện cho C phàn nàn về chất lượng của số ma túy vừa mua. C bảo vừa có thêm đồ mới, có lấy thì chuyển khoản cho C thêm 400.000 đồng nữa. B nói cho L biết. L dùng số điện thoại 0933943579 của mình gọi vào số điện thoại của C, cả hai cùng thống nhất thỏa thuận là chỉ trả thêm 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng, L sẽ tự đặt xe ôm công nghệ để đến lấy ma túy từ chỗ của C. C nhắn cho L địa chỉ lấy ma túy tại 185 Hồng Đô, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội. L dặn C nguy trang số ma túy kỹ để tránh bị nghi ngờ. L thuê xe ôm công nghệ qua ứng dụng Grab đến địa chỉ trên để lấy gói hàng bên trong chứa ma túy về nhà mình. Khi người giao hàng lấy gói hàng xong mang đến nhà L, L bảo người giao hàng ném gói hàng qua cổng vào sân. L trả cho B 505.000 (năm trăm L năm nghìn) đồng tiền mặt.

B sử dụng tài khoản của B mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chuyển trả C 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng tiền mua ma túy vào tài khoản của C mở tại Ngân hàng Quân Đội và chuyển khoản trả người giao hàng 105.000 (một trăm L năm nghìn) đồng tiền công.

Khoảng 01 tiếng sau, L xuống lấy số ma túy “đá” được cất giấu trong một chiếc hộp giấy nhiều màu sắc để trong một túi nilon lên để cả hai cùng sử dụng. L dùng một đoạn ống hút lấy một ít ma túy trong túi nilon cho vào coóng. Sau khi cho ma túy vào trong coóng, L và B chưa kịp sử dụng thì bạn của L là Phan Thị Ngoan (Sinh năm: 1992, HKTT: Đông Thanh, Châu Thành, Hậu Giang) nhắn cho L là sắp về chỗ của L và sẽ ngủ lại nhà L, nên L đã bảo B dùng ma túy và về nhà. L cho bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy còn lại vào một chiếc hộp giấy màu xanh, chấm trắng và cất giấu tại phòng ngủ số 2 tầng 4 của tòa nhà. Trước khi về, L dặn B mang vứt túi nilon chứa chiếc hộp giấy nhiều màu sắc (vừa được người giao hàng mang đến bên trong chứa ma túy đá trước đó).

Khoảng 01 giờ ngày 19/7/2023, anh Bùi Văn C (Sinh năm: 1995, HKTT: Xóm Bài Trang, xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa B, trú tại: Nhà số 2 ngõ

725 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) làm nghề lái xe ôm đến Công an quận Tây Hồ để trình báo về vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật tại nhà số 10A ngách 69/70 phố Tứ Liên, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội. Đến 06 giờ ngày 19/7/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tây Hồ kết hợp với Công an phường Tứ Liên kiểm tra hành chính nhà của Nguyễn Hoài L. Quá trình kiểm tra, L đã tự nguyện giao nộp số ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Tổ công tác.

* Thu giữ của Nguyễn Hoài L:

- 01 hộp giấy hình chữ nhật màu xanh có chấm trắng bên ngoài, bên trong có:
 - + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.
 - + 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng.
 - + 02 túi nilon màu trắng đã qua sử dụng.
 - + 01 đoạn ống hút màu xanh được cắt vát một đầu.
 - + 03 bật lửa gas.
- 01 điện thoại cảm ứng màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra imei.

* Thu giữ của Trần Thanh B:

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 hộp giấy nhiều màu sắc hình hộp chữ nhật.
 - 01 túi đeo chéo màu đen bên trong có:
 - + 505.000 (năm trăm L năm nghìn) đồng.
 - + 01 điện thoại di động Redmi màu đen đã qua sử dụng. không kiểm tra imei và chất lượng bên trong.

* Thu giữ của Bùi Văn C:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ lưng màu hồng, không kiểm tra imei và chất lượng bên trong.

Tại bản Kết luận giám định số 5022/KL - KTHS ngày 28/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,173 gam.

- 02 gói nilon, 01 đoạn ống hút màu xanh được cắt vát một đầu và 01 bộ tẩu hút tự tạo đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Văn C: C không biết tên, tuổi, địa chỉ. C vào một nhóm trên ứng dụng Telegram thấy có 01 người đàn ông rao bán ma túy, C hỏi mua của người này 1.000.000 đồng mua túy đá. Người này giao cho C 01 chiếc cốc thủy tinh và 01 gói nilon bên trong có ma túy đá. Sau khi mua được ma túy C đã xóa thông tin liên lạc và tin nhắn với người bán ma túy. C không nhớ tên tài khoản và nhóm của người bán ma túy. Sau khi mua được

ma túy, C đã sử dụng một ít; số ma túy còn lại C cất giấu tại nhà và đã bán cho Trần Thanh B và Nguyễn Hoài L. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của người đã bán ma túy cho C, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý.

Kiểm tra điện thoại thu giữ của Nguyễn Hoài L, Trần Thanh B và Bùi Văn C đều có nội dung, thông tin quan đến vụ án.

Tiến hành nhận dạng, kết quả: Anh Bùi Văn C và Bùi Văn C đều nhận ra nhau và đều nhận ra hình ảnh hộp hàng có chứa ma túy bên trong mà hai bên đã giao cho nhau. Bùi Văn C nhận ra Trần Thanh B là người mua ma túy của C. Nguyễn Hoài L nhận ra hình ảnh hộp hàng có chứa ma túy bên trong.

Kết quả sao kê giao dịch tài khoản của Trần Thanh B mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và tài khoản của Bùi Văn C mở tại Ngân hàng Quân Đội đều thể hiện việc chuyển tiền giữa B và C và phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Nguyễn Hoài L đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ Luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Trần Thanh B đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Hành vi của Bùi Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị xử phạt Nguyễn Hoài L từ 30 tháng đến 33 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị xử phạt Trần Thanh B từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị xử phạt Bùi Văn C từ 7 năm 06 tháng tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Về xử lý vật chứng, đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 bao niêm phong dán kín, trên mép có chữ ký của Nguyễn Hoài L, Trần Thanh B, giám định viên và các thành phần trong biên bản đóng gói niêm phong ngày 19/7/2023, dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ (Bên trong là số ma túy còn lại sau giám định, 02 túi nilon dính ma túy, 01 đoạn nhựa màu xanh được cắt vát một đầu và 01 bộ tẩu hút tự tạo); 01 hộp giấy hình chữ nhật màu xanh có chấm trắng bên ngoài; 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 hộp giấy nhiều màu sắc hình hộp chữ nhật; 03 bật lửa ga; 01 túi đeo chéo màu đen.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại cảm ứng màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra được số imei thu giữ của Nguyễn Hoài L; 01 điện thoại di động Redmi màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra được số imei và chất lượng bên trong thu giữ của Trần Thanh B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ lưng màu hồng, không kiểm tra được số imei và chất lượng bên trong thu giữ của Bùi Văn C.

+ Trả lại bị cáo Trần Thanh B số tiền 505.000 đồng;

+ Truy thu của Bùi Văn C số tiền 950.000 đồng

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Các sao kê giao dịch tài khoản tại ngân hàng; Các biên bản nhận dạng; Biên bản thực nghiệm điều tra; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] *Về tội danh của bị cáo Nguyễn Hoài L và Trần Thanh B*: Nguyễn Hoài L đã có hành vi sử dụng địa điểm là nhà của mình tại địa chỉ số 10A ngách 69/70 phố Tứ Liên, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội và cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa hơi nóng chiếc cóong thủy tinh có chứa ma rồi đưa cho Trần Thanh B sử dụng vào ngày 18/7/2023. Sau khi đã sử dụng ma túy xong, Nguyễn Hoài L và Trần Thanh B cùng góp chung tiền mua của Bùi Văn C 0,173 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 06 giờ ngày 19/7/2023.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài L đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ Luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Hành vi của Trần Thanh B đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[2.2] *Về tội danh của bị cáo Bùi Văn C*: Ngày 18/7/2023, Bùi Văn C đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Hoài L và Trần Thanh B 02 lần (lần một là 600.000 đồng và lần hai là 350.000 đồng). Do đó, hành vi của B đã cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố: Nguyễn Hoài L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ Luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Truy tố Trần Thanh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và truy tố Bùi Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội*: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý

chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Hoài L: Tại Bản án số 142/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2022 nên chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, nên bị cáo L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Bùi Văn C và Trần Thanh B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Hoài L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án: Bị cáo khai báo về người phạm tội mới là B và C. Do đó, bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Trần Thanh B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Bùi Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò đồng phạm và trách nhiệm hình sự:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Bùi Văn C số tiền 950.000 đồng do thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao niêm phong dán kín, trên các mép có chữ ký của Nguyễn Hoài L, Trần Thanh B, giám định viên và các thành phần trong biên bản đóng gói niêm phong ngày 19/7/2023, dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ (Bên trong là số ma túy còn lại sau giám định, 02 túi nilon dính ma túy, 01 đoạn nhựa màu xanh được cắt vát một đầu và 01 bộ tẩu hút tự tạo); 01 hộp giấy hình chữ nhật màu xanh có chấm trắng bên ngoài; 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 hộp giấy nhiều màu sắc hình hộp chữ nhật; 03 bật lửa gas và 01 túi đeo chéo màu đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại cảm ứng màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra được số imei thu giữ của Nguyễn Hoài L; Số tiền 505.000 (năm trăm L năm nghìn) đồng và 01 điện thoại di động Redmi màu đen đã qua sử dụng. không kiểm tra được số imei và chất lượng bên trong thu giữ của Trần Thanh B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ lưng màu hồng, không kiểm tra được số imei và chất lượng bên trong thu giữ của Bùi Văn C.

[10] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] *Đối với đối tượng bán ma túy cho C*: C không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của của các đối tượng trên, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Nguyễn Hoài L 24 (hai mươi bốn) tháng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Nguyễn Hoài L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/7/2023.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Trần Thanh B 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/7/2023 đến ngày 28/7/2023.

1.3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Bùi Văn C 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/7/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự

Truy thu của bị cáo Bùi Văn C số tiền 950.000 (chín trăm năm mươi nghìn) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao niêm phong dán kín, trên các mép có chữ ký của Nguyễn Hoài L, Trần Thanh B, giám định viên và các thành phần trong biên bản đóng gói niêm phong ngày 19/7/2023, dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ (Bên trong là số ma túy còn lại sau giám định, 02 túi nilon dính ma túy, 01 đoạn nhựa màu xanh được cắt vát một đầu và 01 bộ tẩu hút tự tạo); 01 hộp giấy hình chữ nhật màu xanh có chấm trắng bên ngoài; 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 hộp giấy nhiều màu sắc hình hộp chữ nhật; 03 bật lửa gas và 01 túi đeo chéo màu đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại cảm ứng màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra được số imei thu giữ của Nguyễn Hoài L; Số tiền 505.000 (năm trăm L năm nghìn) đồng và 01 điện thoại di động Redmi màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra được số imei và chất lượng bên trong thu giữ của Trần Thanh B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ lưng màu hồng, không kiểm tra được số imei và chất lượng bên trong thu giữ của Bùi Văn C.

(Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2023 và Lệnh thanh toán ngày 10/8/2023 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoài L, Trần Thanh B và Bùi Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Thi hành án Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS/VPTA.

Nguyễn Thị Giang